

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Trường Tiểu học Trường Xuân 1

1. Tôi ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng
1	Võ Văn Phúc	01/01/1988	Trường Tiểu học Trường Xuân 1	Giáo viên dạy Thể chất	Đại học Thể chất	100%

2. Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến

“Một số biện pháp phát huy tính tích cực của học sinh lớp Bốn/4 trong giờ học Thể chất ở Trường Tiểu học Trường Xuân 1.”

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: “không”

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu: từ ngày 29 tháng 09 năm 2023

6. Mô tả bản chất của sáng kiến:

6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:

a) Thực trạng trước khi có sáng kiến

Trong những năm gần đây môn Thể chất phần nào bước đầu cũng tạo được sự quan tâm của ngành và của đơn vị nhà trường như : mở rộng sân bãi tập luyện, trang thiết bị phục vụ bộ môn được trang bị và mua sắm. Ngành cũng tạo điều kiện để giáo viên được theo học các lớp tập huấn, lớp nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ.

Tuy đa số học sinh thích học môn Thể chất nhưng tâm lí của các em chưa thật sự coi môn Thể chất là một môn học chính trong chương trình học nên các em thường không quan trọng vào việc học tập, ở một số em đôi khi không thật sự nghiêm túc trong luyện tập, đôi khi không tôn trọng giáo viên.

Một số học sinh không có năng khiếu hoặc có sức khỏe không tốt thường tỏ ra chán nản và không thích giờ học này. Những học sinh nữ khi vào các nội dung chạy, nhảy, các em thường tỏ ra không muốn thực hiện.

Việc tập luyện của học sinh tại đơn vị, tôi đã tiến hành quan sát các buổi tập và có được kết quả như sau:

Thời điểm quan sát và đánh giá:

Thời gian	Tổng số học sinh	Kết quả khảo sát					
		Chưa tích cực tập luyện		Tích cực tập luyện		Rất tích cực tập luyện	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
Tháng 9/2023	29	13	44,82%	11	37,93%	5	17,24%

b) Những ưu, nhược điểm của giải pháp tổ chức dạy học hoặc quản lý đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

Đối với khâu chuẩn bị: Đồ dùng dạy học cơ bản chưa thu hút học sinh, đội hình chưa thật đều, đẹp và ngay ngắn, tư thế chuẩn bị để tập luyện của học sinh chưa thật tốt.

Đối với tinh thần, thái độ tập luyện của học sinh: một số học sinh thực hiện tập luyện với tư tưởng làm cho có, chưa thật sự chú ý thực hiện tốt bài tập.

Đối với việc thực hiện các động tác: khá nhiều học sinh thực hiện các động tác chưa đúng, chưa dứt khoát.

Kết thúc buổi tập: nhiều học sinh không tập trung tiếp thu khi giáo viên nhận xét, củng cố lại bài.

6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

a) Mục đích của giải pháp

Mục đích của giải pháp là giúp học sinh có ý thức, tự giác hơn khi tập luyện môn Thể chất. Từ đó các em sẽ tích cực, chủ động tìm tòi phát hiện kiến thức, thích thú, phấn khởi mỗi khi đến giờ học Thể chất.

b) Tính mới của giải

b.1. Nâng cao nhận thức cho học sinh về lợi ích của tập luyện trong giờ thể dục

Tác dụng của việc tập thể dục thể thao tốt cho sức khỏe con người và khả năng học tập, lao động.

Tác hại của việc không rèn luyện thân thể hoặc có tham gia tập luyện thể dục thể thao nhưng tập qua loa, đại khái, sai kỹ thuật.

Ý thức chấp hành kỷ luật, chấp hành hiệu lệnh của giáo viên điều khiển buổi tập.

Phối hợp với giáo viên Tổng phụ trách Đội sinh hoạt trong các giờ sinh hoạt Đội, các buổi phát thanh Măng Non của trường và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, lồng ghép các trò chơi vào thi đấu chào mừng các ngày lễ lớn.

Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp phổ biến trong tiết sinh hoạt lớp.

b.2. Giúp học sinh nắm vững nội dung, kỹ thuật của bài tập.

Hiện nay, nội dung bài học Thể chất khối 4 trong trường tiểu học gồm có: Đội hình đội ngũ, bài thể dục phát triển chung, tư thế và kỹ năng và kỹ năng vận động cơ bản, bóng đá.

Việc học sinh phải thực hiện nhiều các động tác, bài tập đòi hỏi phải phù hợp đặc điểm tâm sinh lý, sức khỏe của từng em và yêu cầu các em phải nắm vững nội dung và kỹ thuật của bài tập.

Bản thân đã thực hiện các biện pháp sau:

- Điều chỉnh nội dung các động tác của bài tập cho phù hợp với tất cả học sinh, giảm độ khó của một số động tác nhằm giúp các em thực hiện tốt bài tập được giao.

- Giúp học sinh nắm vững nội dung, kỹ thuật thể hiện:

+ Tăng cường thực hành, thị phạm của giáo viên và thực hành của học sinh, trong khi học sinh thực hành chú ý sửa sai trong việc thực hiện các động tác.

- Rút kinh nghiệm việc thực hiện các động tác của các em. Nhất là đối với các động tác khó, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật cao; uốn nắn những khuyết điểm của học sinh trong thực hiện các động tác.

- Bên cạnh việc uốn nắn những khuyết điểm của các em trong thực hiện các động tác, tập cho các em thể hiện các động tác một cách tự giác, tự tin thực hiện với các bài tập khó.

b.3. Bố trí hợp lý vị trí trên sân và đổi mới cách điều hành buổi tập

- Bố trí vị trí của từng tổ trên sân linh hoạt thay đổi để không tạo sự nhàm chán của vị trí tập luyện .

- Phân công chỉ dẫn từng thành viên trong tổ, lớp thay phiên điều khiển buổi tập.

b.4. Tạo ra sự đồng bộ và thi đua gây hưng phấn trong thực hiện bài tập

Học sinh thực hiện các bài tập bên cạnh việc rèn luyện, nâng cao sức khỏe cho các em còn là việc thể hiện tính kỷ luật, ý thức trách nhiệm trong việc tập luyện một cách đồng đều. Do vậy, yêu cầu của buổi tập bên cạnh việc học sinh tập đúng còn có yêu cầu tập đều và đẹp .

Các biện pháp đã thực hiện:

- Tập cho các em bố trí đội hình tập đúng, đều và đẹp trong từng nhóm, tổ.

- Thi đua giữa các nhóm, tổ nhằm gây phấn khích, cố gắng trong tập luyện.

- Sau đó lắp ráp đội hình, rèn luyện cho các em tập đúng, đều và đẹp trong cả lớp.

Yêu cầu khi thực hiện:

- Giáo viên phải tập trung quan sát kỹ từng nhóm, tổ để nhận xét đúng và theo hướng khích lệ, biểu dương tinh thần tập luyện của các em.

- Bố trí thời gian hợp lý trong tập luyện cho học sinh, đồng thời phải thực hiện theo từng bước, không đốt cháy giai đoạn, không chạy theo áp lực thời gian.

b.5. Lòng ghép âm nhạc vào tiết học.

Trong những giờ học Thể chất, để tạo không khí vui nhộn, tôi thường mở những bài hát về thể thao lồng ghép vào bài tập, cho các em tập theo nhịp điệu bài nhạc. Qua đó tôi thấy được các em rất thích thú tập luyện.

c) Ưu, nhược, điểm của giải pháp mới:

* Ưu điểm:

Học sinh đã có ý thức, tự giác hơn khi thực hiện luyện tập.

Học sinh tích cực, chủ động tìm tòi phát hiện kiến thức, thích thú, phấn khởi mỗi khi đến giờ học Thể chất.

Giáo viên tạo được động lực, sự hứng thú giúp học sinh học tốt môn Thể chất.

Các em học sinh ngày càng yêu thích việc học Thể chất.

7. Khả năng áp dụng của giải pháp

Bản thân tôi đã áp dụng thành công trong thời gian dạy học lớp Bốn/4 Trường Tiểu học Trường Xuân 1. Tôi tin rằng với đề tài này còn có thể vận dụng cho các khối lớp Hai, Ba, Bốn trong Trường Tiểu học Trường Xuân 1 và áp dụng được ở các trường bạn trong huyện, trong tỉnh.

8. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp:

Chất lượng học tập của học sinh ở lớp tôi giảng dạy đã được nâng cao rõ rệt. Học sinh đã có ý thức, tự giác hơn khi thực hiện luyện tập. Đa số các em rất tích cực, chủ động tìm tòi phát hiện kiến thức, thích thú, phấn khởi mỗi khi đến giờ học Thể chất.

Tôi tự nhận thấy mình đã tìm được hướng đi đúng, phù hợp, tạo được sự hứng thú trong việc giúp các em học tốt môn Thể chất. Từ đó giúp các em yêu thích việc học môn Thể chất.

Để đánh giá hiệu quả của các biện pháp, tôi đã tổ chức quan sát và đánh giá lần 2 vào tháng 3/2024. Số lượng học sinh được đánh giá: 29 học sinh.

Thời gian	Tổng số học sinh	Kết quả khảo sát					
		Chưa tích cực		Tích cực		Rất tích cực	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
Tháng 9/2023	29	13	44,82%	11	37,93%	5	17,24%
Tháng 3/2024	29	Kết quả khảo sát					
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
		3	10,34%	15	51,72%	11	37,93%
So với tháng 9/2023	29	Kết quả so sánh					
		Giảm		Tăng		Tăng	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
		10	34,48%	4	13,79%	6	20,69%

9. Những thông tin cần được bảo mật: “Không”.

10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

Đối với học sinh: Cần phải tích cực, tự tin hơn, chủ động việc luyện tập và phối hợp với giáo viên để đạt kết quả tốt hơn.

Đối với giáo viên: Nhiệt tình và tận tụy hướng dẫn các em, luôn chủ động quan sát kịp thời nhắc nhở giúp đỡ các em khi gặp khó khăn, luôn tạo động lực để các em cố gắng luyện tập.

Đối với phụ huynh: Tạo điều kiện cho các em luyện tập thêm khi ở nhà.

11. Đánh giá lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến:

Sau khi áp dụng những biện pháp trên, học sinh lớp Bốn/4 đã có những chuyển biến tích cực, thể hiện qua kết quả khảo sát trong lớp như sau:

+ Đối với khối lớp Bốn/4 đầu năm có 13 chưa tích cực trong luyện tập thể dục nhưng sau khi áp dụng những biện pháp đã tăng số lượng học sinh tích cực là 26 em, đạt tỉ lệ 90%

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử: “không”.

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu: “không”.

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Trùng Xuân, ngày 9 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI NỘP ĐƠN

Võ Văn Phúc